

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1076/HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

V/v: Công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 91/GCN-UBCKNN ngày 29/5/2023)

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

- Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 91/GCN-UBCKNN ngày 29/5/2023) số 2136/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 03/11/2023.

**3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 03/11/2023 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 số 2136/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 03/11/2023.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trần Minh Bình**

## BÁO CÁO

### Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 91/GCN-UBCK  
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/05/2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
- Tên viết tắt: VietinBank hoặc VIETINBANK
- Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 3941 8868 Số fax: 024 3942 1032 Website: www.vietinbank.vn
- Vốn điều lệ: 48.057.506.090.000 đồng (Bốn mươi tám nghìn không trăm năm mươi bảy tỷ năm trăm linh sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu (nếu có): CTG, được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam  
Số hiệu tài khoản: 224450200
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 08/09/2021.
- Giấy phép thành lập và hoạt động: số 13/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 17/06/2022

#### II. Phương án chào bán

##### A. Thông tin chung về các đợt chào bán

VietinBank đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng số 91/GCN-UBCK ngày 29/05/2023 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành
2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)
3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 90.000.000 trái phiếu (Chín mươi triệu trái phiếu) được chia thành 02 Đợt:
  - Đợt 1: 20.000.000 Trái Phiếu CTG2230T2/01 và 30.000.000 Trái Phiếu CTG2232T2/01;
  - Đợt 2: 15.000.000 Trái Phiếu CTG2230T2/02 và 25.000.000 Trái Phiếu CTG2232T2/02.

**B. Thông tin về Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 2**

1. Tên trái phiếu:
  - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm
  - Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Mã trái phiếu Đợt 2:
  - Mã Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm: CTG2230T2/02
  - Mã Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm: CTG2232T2/02

*(Khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trái Phiếu sẽ được VSDC cấp mã Trái Phiếu khác theo quy định của pháp luật hiện hành)*
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/01 (một) Trái Phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán Đợt 2: 40.000.000 (bốn mươi triệu) Trái Phiếu, cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổng số lượng trái phiếu chào bán (Trái phiếu)
1	CTG2230T2/02	15.000.000
2	CTG2232T2/02	25.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>40.000.000</b>

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá Đợt 2: 4.000.000.000.000 (Bốn nghìn tỷ) đồng, cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá (Tỷ đồng)
1	CTG2230T2/02	1.500
2	CTG2232T2/02	2.500
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.000</b>

7. Kỳ hạn trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn
1	CTG2230T2/02	08 (tám) năm
2	CTG2232T2/02	10 (mười) năm

8. Lãi suất: Lãi suất của các Trái Phiếu ("**Lãi Suất Trái Phiếu**") là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức như sau:

- **Lãi Suất Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm (CTG2230T2/02) = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,2%/năm.**
- **Lãi Suất Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm (CTG2232T2/02) = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,3%/năm.**

Trong đó:

"**Lãi Suất Tham Chiếu**": là lãi suất tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm), dùng để xác định lãi suất Trái Phiếu vào mỗi Kỳ Tính Lãi hoặc mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi. Lãi Suất Tham Chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân

"**Ngày Xác Định Lãi Suất**" là Ngày Phát Hành Trái Phiếu đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và Ngày Làm Việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Bắt Đầu Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ một (01) năm một lần vào ngày thanh toán lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu trong suốt thời hạn Trái Phiếu.
10. Giá chào bán: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/01 (một) Trái Phiếu.
11. Phương thức phân phối: VietinBank phân phối và bán Trái Phiếu trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua hệ thống các Chi nhánh và Phòng giao dịch của VietinBank trên toàn quốc.
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: **Từ ngày 06/10/2023 đến ngày 01/11/2023**
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 01/11/2023
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu (ngày 01/11/2023), VietinBank sẽ chuyển giao Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho người mua Trái Phiếu (nhà đầu tư) tại các Chi nhánh/Phòng giao dịch của VietinBank, nơi mà nhà đầu tư đã đăng ký và nộp tiền tiền mua Trái Phiếu.

### III. Kết quả chào bán trái phiếu Đợt 2

#### 1. Kết quả chào bán Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm (Mã Trái Phiếu: CTG2230T2/02)

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
<b>1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:</b>			<b>7.531.400</b>	<b>7.531.400</b>	<b>1.171</b>	<b>1.171</b>	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	15.000.000	7.524.400	7.524.400	1.170	1.170	-	7.475.600	50,2%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	15.000.000	7.000	7.000	1	1	-	14.993.000	0,0%
<b>2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:</b>			<b>7.468.600</b>	<b>7.468.600</b>	<b>45</b>	<b>45</b>	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	15.000.000	7.468.600	7.468.600	45	45	-	7.531.400	49,8%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	15.000.000	-	-	-	-	-	15.000.000	0,0%
<b>Tổng số</b>		<b>15.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>1.216</b>	<b>1.216</b>	-	-	<b>100%</b>

2. Kết quả chào bán Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm (Mã Trái Phiếu: CTG2232T2/02)

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
<b>1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:</b>			<b>3.176.000</b>	<b>3.176.000</b>	<b>441</b>	<b>441</b>	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	25.000.000	3.176.000	3.176.000	441	441	-	21.824.000	12,7%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	25.000.000	-	-	-	-	-	25.000.000	0,0%
<b>2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:</b>			<b>12.747.700</b>	<b>12.747.700</b>	<b>44</b>	<b>44</b>	-		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	25.000.000	12.747.700	12.747.700	44	44	-	12.252.300	51,0%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	25.000.000	-	-	-	-	-	25.000.000	0,0%
<b>Tổng số</b>		<b>25.000.000</b>	<b>15.923.700</b>	<b>15.923.700</b>	<b>485</b>	<b>485</b>	-	<b>9.076.300</b>	<b>63,7%</b>

#### IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu Đợt 2

- Tổng số trái phiếu đã phân phối: 30.923.700 Trái Phiếu, tương đương 77,31% tổng số Trái Phiếu chào bán. Trong đó:
  - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm (CTG2230T2/02): 15.000.000 Trái Phiếu
  - Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm (CTG2232T2/02): 15.923.700 Trái Phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: **3.092.370.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba nghìn không trăm chín mươi hai tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng), trong đó:
  - Trái Phiếu Kỳ Hạn 8 năm (CTG2230T2/02): 1.500.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn năm trăm tỷ đồng)
  - Trái Phiếu Có Kỳ Hạn 10 năm (CTG2232T2/02): 1.592.370.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn năm trăm chín mươi hai tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng)
- Tổng chi phí chào bán đợt 2: **0 đồng** (đã bao gồm VAT) (Bằng chữ: Không đồng).  
Chi phí chào bán đợt 2 đã được tính chung vào tổng chi phí chào bán của đợt 1, các khoản chi phí chung của cả 2 đợt chào bán bao gồm:
  - Phí dịch vụ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán, tư vấn niêm yết (đã bao gồm VAT, nếu có): 990.000.000 đồng
  - Phí đại diện người sở hữu trái phiếu (đã bao gồm VAT, nếu có): 700.000.000 đồng
  - Lệ phí cấp GCN đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (đã bao gồm VAT, nếu có): 50.000.000 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán Trái phiếu đợt 2: **3.092.370.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba nghìn không trăm chín mươi hai tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng).

#### V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (cuối ngày 05/10/2023)	Sau đợt chào bán (cuối ngày 01/11/2023)
1. Tổng nợ (triệu đồng)	1.700.192.495	1.744.591.043
- Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	1.071.541.062	1.119.099.764
- Nợ dài hạn (triệu đồng)	628.651.433	625.491.279
Trong đó: Trái phiếu chưa đáo hạn (triệu đồng)	37.280.360	39.972.730
2. Tổng vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	120.508.659	123.505.659
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	14,11	14,13

## VI. Tài liệu gửi kèm

Giấy xác nhận số 2214...../GXN-BIDV.HTH ngày 01/11/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành nơi VietinBank mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán.

### Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- HĐQT (để b/c);
- Ban Điều hành (để b/c);
- Phòng QLCSĐV&KHTC;
- Ban Thư ký HĐQT&QHCD (để p/h);
- Lưu VT, P. TTV.

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2023  
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  
TUQ.NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *NH*



Lê Duy Hải





Số: ~~2244~~ /GXN-BIDV.HTH

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2023

## GIẤY XÁC NHẬN

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành) xác nhận như sau:

### 1. Thông tin khách hàng

- Tên chủ tài khoản: **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**
- Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/11/2018
- Số tài khoản phong tỏa nhận tiền đặt mua trái phiếu: 12211000003125
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành

### 2. Số tiền phong tỏa và điều kiện giải tỏa

BIDV Hà Thành xác nhận số tiền trên tài khoản số 12211000003125 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam mở tại BIDV Hà Thành cụ thể như sau:

- Số dư tài khoản trước khi nhận tiền mua trái phiếu: 802.277.512 VNĐ (Bằng chữ: Tám trăm linh hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm mười hai đồng).
- Tổng số tiền mua trái phiếu nộp vào tài khoản: 3.092.370.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba nghìn không trăm chín mươi hai tỷ ba trăm bảy mươi triệu đồng).
- Số tiền lãi phát sinh: 0 đồng.
- Số dư cuối ngày 01/11/2023 : 3.093.172.277.512 VNĐ (Bằng chữ: Ba nghìn không trăm chín mươi ba tỷ một trăm bảy mươi hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm mười hai đồng)

Ngày 01/11/2023, toàn bộ số tiền **3.093.172.277.512 VNĐ** (Bằng chữ: Ba nghìn không trăm chín mươi ba tỷ một trăm bảy mươi hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm mười hai đồng) đang được phong tỏa tại BIDV Hà Thành và chỉ thực hiện giải tỏa khi BIDV Hà Thành nhận được đồng thời các tài liệu sau đây:

- Thông báo nhận được báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng từ Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

- Chỉ thị bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đề nghị BIDV Hà Thành giải tỏa tài khoản.

Giấy xác nhận được lập thành 11 bản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam giữ 09 bản, 01 bản nộp UBCKNN, BIDV Hà Thành giữ 01 bản.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**  
**CHI NHÁNH HÀ THÀNH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Mạnh Cường*